

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2026

**THƯ MỜI VIẾT BÀI HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA
“ĐỔI MỚI CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÂN BỐ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
ĐỂ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
TẠI VIỆT NAM”**

Kính gửi: - Các nhà khoa học, các chuyên gia, các nhà quản lý.

Trong khuôn khổ thực hiện đề tài nhà nước “Đổi mới cơ chế, chính sách phân bổ, sử dụng và kiểm tra, giám sát ngân sách nhà nước để phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”, Mã số KX.07.01/21-30, thuộc Chương trình khoa học xã hội và nhân văn cấp quốc gia giai đoạn đến năm 2030 “Nghiên cứu đổi mới quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam”, Trường đại học Thương mại tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề **“Đổi mới cơ chế, chính sách phân bổ ngân sách nhà nước để phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam”** nhằm lắng nghe ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý và các tổ chức, doanh nghiệp về các vấn đề tập trung về thực trạng cơ chế, chính sách phân bổ ngân sách nhà nước cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; những hạn chế, bất cập và điểm nghẽn trong cơ chế, chính sách phân bổ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; những kiến nghị, đề xuất, đặc biệt là các định hướng và giải pháp đổi mới cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả phân bổ ngân sách nhà nước, tăng cường trách nhiệm giải trình, hiệu lực, hiệu quả cơ chế, chính sách từ đó làm cơ sở đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách phân bổ ngân sách nhà nước để phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở Việt Nam.

Ban tổ chức Hội thảo trân trọng kính mời các nhà khoa học, các chuyên gia, các nhà quản lý viết bài tham dự Hội thảo. Bài viết tập trung vào các nội dung chủ yếu sau nhưng không giới hạn:

- Đánh giá, phân tích thực trạng phân bổ ngân sách tại các bộ, ngành và địa phương, chỉ ra những hạn chế, bất cập và điểm nghẽn trong cơ chế, chính sách phân bổ, ngân sách nhà nước cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, trên cơ sở hệ thống hóa,

tổng hợp và cập nhật cơ sở lý luận và thực tiễn về cơ chế, chính sách phân bổ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

- Đề xuất giải pháp và kiến nghị nhằm đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách, bảo đảm phân bổ nguồn lực hợp lý, hiệu quả cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

- Đề xuất phương án tổ chức thực hiện, chương trình hành động và các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả cơ chế, chính sách phân bổ ngân sách nhà nước cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Các nội dung có liên quan.

Bài viết được trình bày bằng tiếng Việt trên file word, độ dài 5.000 đến 8.000 từ. Các bài viết được chấp nhận sẽ đăng trên **Kỷ yếu Hội thảo có chỉ số ISBN** (Quy định trình bày bài viết xem phụ lục đính kèm)

Toàn văn bài viết gửi về Trường Đại học Thương mại theo địa chỉ email: leduy@tmu.edu.vn trước ngày 15/08/2026.

Ban tổ chức Hội thảo xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác viết bài của quý tác giả./.

**TM. BAN TỔ CHỨC
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI**



PGS.TS. Hà Văn Dự

QUY ĐỊNH HÌNH THỨC BÀI VIẾT ĐĂNG KÝ KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

Trang 1: Giới thiệu thông tin (Cover page)

- Ngày gửi bài
- Tên tác giả
- Học hàm/học vị
- Tổ chức công tác
- Thông tin liên lạc: Địa chỉ, email, điện thoại
- Lĩnh vực nghiên cứu chuyên sâu của tác giả
- Tên bài viết
- Chủ đề (Chọn 1 trong các chủ đề của hội thảo)
- Lĩnh vực nghiên cứu của bài viết
- Số từ của bài viết

- Một đoạn viết ngắn gọn (khoảng 5-7 dòng) mô tả bối cảnh xuất xứ bài viết, những đóng góp mới vào lĩnh vực nghiên cứu, sự khác biệt với các nghiên cứu trước đó, các thừa nhận hay lời cảm ơn.

*** Lời cam đoan:** Đây là bài viết của riêng tác giả/nhóm tác giả, Tôi/Chúng tôi cam kết bài viết chưa từng được công bố trước đó, và không gửi bài viết này tới hội thảo nào khác trong thời gian chờ xét duyệt

Từ Trang 2 (nội dung bài viết):

- Tên bài viết (Title): Tên bài viết có độ dài từ 10 đến 30 từ, phản ánh trực diện nội dung của bài viết. Tên bài viết phải viết chữ in hoa, chữ đậm, căn giữa trang, ví dụ:

**HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÂN BỐ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ Ở VIỆT NAM**

Tác giả

Đơn vị

Email:

Tóm tắt:

Bài viết phân tích cơ chế, chính sách phân bổ ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ ở Việt Nam trong bối cảnh yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực công. Trên cơ sở nhận diện một số bất cập chủ yếu của cơ chế hiện hành, như xu hướng thiên về kiểm soát thủ tục hơn là đánh giá kết quả, sự chồng chéo giữa các chủ thể quản lý và giám sát, thiếu liên thông dữ liệu, cơ chế tài chính chưa thực sự phù hợp với đặc thù rủi ro và độ trễ của hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, bài viết làm rõ yêu cầu hoàn thiện chính sách theo hướng linh hoạt, minh bạch và dựa trên hiệu quả.

.... đề xuất chuyển trọng tâm từ “tiền kiểm tuân thủ” sang “hậu kiểm hiệu quả”; đồng thời kiến nghị xây dựng cơ chế giám sát tích hợp, số hóa quy trình phân bổ, theo dõi và đánh giá ngân sách, kết hợp phân tầng rủi ro đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ...

Từ khóa: ngân sách nhà nước; khoa học và công nghệ; phân bổ ngân sách; quản lý theo kết quả; đổi mới sáng tạo; giám sát ngân sách; phân tầng rủi ro.

Kết cấu nghiên cứu: 5 phần chính (tập trung thực trạng và đề xuất giải pháp):

1. Giới thiệu hoặc đặt vấn đề (Introduction) nghiên cứu (ngắn gọn khoảng 1 trang):
 - (i) Lý do thực hiện nghiên cứu này và tầm quan trọng của chủ đề nghiên cứu;
 - (ii) Xác định vấn đề nghiên cứu;
 - (iii) Nội dung chính mà nghiên cứu sẽ tập trung giải quyết;
 - (iv) Giới thiệu ngắn gọn những đóng góp của nghiên cứu.
2. Tổng quan nghiên cứu, cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu (Literature review, Theoretical framework and Methods) (ngắn gọn khoảng 1- 2 trang):
 - (i) Trình bày rõ tổng quan nghiên cứu và cơ sở lý thuyết liên quan;
 - (ii) Kinh nghiệm thực tiễn
 - (iii) Đề xuất cơ sở lý thuyết, khung nghiên cứu sử dụng trong bài viết, bài học rút ra cho Việt Nam;

Bên cạnh đó, Phương pháp nghiên cứu: Tác giả cần trình bày ngắn gọn về phương pháp thực hiện nghiên cứu của mình. Phương pháp thu thập thông tin, dữ liệu (nếu có) cũng cần được trình bày ngắn gọn.
3. **Thực trạng cơ chế, chính sách (hoạch định, thực thi, đánh giá và điều chỉnh) (nội dung chính)**
 - (i) Thực trạng
 - (ii) Diễn giải, thảo luận các kết quả phát hiện mới,
 - (iii) Rút ra hạn chế, nguyên nhân
4. Đề xuất giải pháp đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách: Các bài viết cần có phần thảo luận kết quả thu được, các đề xuất giải pháp đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách xuất phát từ kết quả nghiên cứu và đảm bảo chuẩn mực khoa học.
5. Tài liệu tham khảo (Reference): Tác giả chỉ liệt kê các tài liệu đã trích dẫn trong bài viết. Các hình thức trích dẫn và trình bày danh mục tài liệu tham khảo được quy định cụ thể tại mục 4 (Kỹ thuật trình bày).

Hình thức trình bày:

1. Bài viết bằng tiếng Việt, từ 5000-8000 từ, A4, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 12. Khoảng cách từ lề trái là 3cm; lề trên, lề dưới, lề phải là 2cm; gutter là 0cm.

2. Đánh số đề mục: Trong phần nội dung chính của bài viết, các đề mục lớn phải là chữ đậm, canh trái và được đánh số liên tục theo chữ số A-rập. Các tiểu mục cấp 1 (ví dụ: 2.1) là chữ đậm, in nghiêng, và các tiểu mục cấp 2 (ví dụ: 2.1.1) là chữ in nghiêng không in đậm.

3. Trình bày bảng biểu, hình vẽ: Các bảng dữ liệu trình bày trong bài viết được ghi thống nhất là Bảng. Các bản dữ liệu phải là định dạng bảng (table) trong phần mềm Microsoft Word. Các đồ thị, biểu đồ, sơ đồ trong bài được ghi thống nhất là Hình. Các bảng và hình trong bài viết phải được đánh số riêng biệt và theo thứ tự liên tục bằng chữ số A-rập, số thứ tự được đặt sau từ “Bảng” hoặc “Hình” (Ví dụ: Bảng 1, Bảng 2, Hình 1, Hình 2). Mỗi bảng/hình cần phải có tên tương ứng mô tả chính xác nội dung của bảng/hình. Số thứ tự và tên bảng/hình được đặt ở vị trí phía trên cùng của bảng/hình đó theo phương chiều ngang, chữ in đậm. Các bảng/hình trong bài viết phải được viện dẫn nguồn. Nguồn được đặt dưới cùng của bảng/hình, chữ trình bày in nghiêng không in đậm. Các ghi chú cũng cần được đưa vào để giải thích thêm cho bảng/hình trong trường hợp cần thiết.

4. Quy định trình bày trích dẫn và danh mục tài liệu tham khảo: Trích dẫn tài liệu tham khảo được chia làm 2 dạng chính:

Trích dẫn trong bài (in-text reference) và danh mục tài liệu tham khảo (reference list).

Trích dẫn trong bài viết bao gồm các thông tin sau: Họ tên tác giả/tổ chức; Năm xuất bản tài liệu; Trang tài liệu trích dẫn. Có 2 dạng trích dẫn:

Một là, trích dẫn nguyên văn là sao chép chính xác từ ngữ, câu, đoạn văn mà tác giả dùng. Câu trích dẫn nguyên văn phải được để trong dấu ngoặc kép và bắt buộc phải ghi cả số trang của nguồn trích dẫn, ví dụ: Nguyễn Văn A (2017, 9). Hai là, trích dẫn diễn giải là diễn giải câu chữ của tác giả khác bằng câu chữ của mình, sử dụng từ ngữ khác mà không làm khác đi nghĩa nguyên gốc. Khi trích dẫn kiểu diễn giải thì không bắt buộc phải ghi số trang, ví dụ: Nguyễn Văn A (2017) hoặc (Nguyễn Văn A, 2017)

Danh mục tài liệu tham khảo được đặt cuối cùng bài viết, mỗi trích dẫn trong bài viết (in-text reference) nhất thiết phải tương ứng với danh mục nguồn tài liệu được liệt kê trong danh sách tài liệu tham khảo. Tên tác giả được trình bày như sau:

- Tên tác giả người Việt được viết đầy đủ cả họ và tên. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2009)
- Tên tác giả nước ngoài chỉ cần viết họ. Ví dụ Kotler (2010)
- Trường hợp có hai tác giả thì viết tên cả hai theo quy chuẩn trên, giữa hai tên dùng chữ “và”. Ví dụ: Nguyễn Văn A & Nguyễn Văn B (2009), hoặc Kotler & Smith (2010)

- Trường hợp có ba tác giả trở lên thì viết tên tác giả đầu tiên theo quy chuẩn trên và thêm “và cộng sự”. Ví dụ: Nguyễn Văn A & cộng sự (2009), hoặc Kotler & cộng sự (2010).

Danh mục tài liệu tham khảo được đặt cuối bài viết, được bắt đầu bằng tiêu đề “Tài liệu tham khảo”, tiếp theo liệt kê tài liệu tham khảo (sách, bài báo, nguồn ấn phẩm điện tử...) được sắp xếp thứ tự Alphabet theo họ tác giả, tên bài viết/ấn phẩm không có tác giả. Mỗi danh mục tài liệu tham khảo bao gồm các thông tin: tên tác giả, năm xuất bản, tên tác phẩm, số, tập phát hành, trang chứa nội dung bài báo trên tạp chí. Ví dụ: Krugman, P. (1995), ‘Development, Geography, and Economic Theory’, MIT Journal of Economics, 15 (4), 7-13.

5. Quy chuẩn cách viết cụm từ viết tắt, chữ viết hoa, định dạng ngày tháng, định dạng con số, ghi chú

5.1 Viết tắt: Từ ngữ, thuật ngữ, tên địa danh Tiếng Việt không được phép viết tắt. Ví dụ: phải viết đầy đủ “Thành phố Hồ Chí Minh” chứ không viết “Tp HCM”. Từ ngữ, thuật ngữ và tên tổ chức bằng tiếng Anh được phép viết tắt, bao gồm cả tổ chức của Việt Nam có tên tiếng Anh. Các từ viết tắt chỉ được sử dụng sau khi chúng được tác giả giới thiệu sau cụm từ đầy đủ ở lần xuất hiện đầu tiên trong bài viết. Ví dụ: World Bank (WB) hoặc Small and Medium-sized enterprises (SMEs), Tổng cục Thống kê (GSO),

Đối với các thuật ngữ hoặc tên tổ chức có từ tiếng Việt tương đương thì có thể dùng từ tiếng Việt ở lần xuất hiện đầu tiên, sau đó chú thích viết tắt. Ví dụ: Ngân hàng Thế giới (WB); Tổng sản phẩm quốc nội (GDP); Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI);....

5.2 Chữ viết hoa: các trường hợp điển hình bao gồm (nhưng không giới hạn):

- Tên các cơ quan tổ chức;

- Tên các cá nhân;

5.3 Định dạng ngày tháng

- Định dạng ngày tháng tiếng Việt: ngày ... tháng... năm... Ví dụ ngày 2 tháng 9 năm 1945 (không viết 2/9/1945)

- Định dạng ngày tháng tiếng Anh: tháng..., ngày năm (ví dụ: October, 3rd 2010).

5.4 Định dạng con số

- Định dạng con số trong tiếng Việt: dấu phẩy (,) được biểu trưng cho nhóm dãy số thập phân; dấu chấm (.) biểu trưng cho phân nhóm các dãy số hàng đơn vị, hàng chục hàng trăm hàng nghìn... Ví dụ: 200,233 đồng (được hiểu: 200 phẩy 233 đồng); 200.233 (được hiểu: 200 nghìn 233 đồng)

- Định dạng con số trong tiếng Anh: ngược lại với tiếng Việt: dấu phẩy (,) được biểu trưng cho phân nhóm các dãy số hàng đơn vị, hàng chục hàng trăm hàng nghìn...; Dấu chấm (.) biểu trưng cho nhóm dãy số thập phân.

5.5 Đơn vị đo lường: Sử dụng hệ metric phổ biến tại Việt Nam. Nếu tác giả sử dụng các đơn vị thuộc hệ khác thì cần quy đổi sang hệ metric.

5.6 Tên riêng: Tên riêng của cá nhân, tổ chức, quốc gia hay địa danh được viết theo chuẩn tiếng Anh, trừ trường hợp tên đó đã có cách phiên âm khác đang được dùng phổ biến. Ví dụ:

- Theo chuẩn tiếng Anh: Philippines, Malaysia, Myanmar,...

- Tên Hán – Việt: Pháp, Mỹ, Ấn Độ, Luân Đôn, Bắc Kinh,...

5.7 Đơn vị tiền tệ: Viết đầy đủ tên đồng tiền bằng tiếng Việt ở lần xuất hiện đầu tiên, sau đó chú thích và viết tắt 3 chữ cái theo chuẩn quốc tế. Ví dụ: “Ngân hàng Nhà nước tiếp tục giảm giá đồng Việt Nam (VND) thêm 10%”.

5.8 Ghi chú (notes): các ghi chú được đặt cuối bài viết, trước danh sách tài liệu tham khảo, được bắt đầu bằng tiêu đề “Các ghi chú”. Mỗi ghi chú phải được đánh số theo thứ tự tăng dần (1, 2, 3, ...) và phải tương ứng với số đánh ghi chú trong nội dung bài viết. Các ghi chú phải ngắn gọn, chỉ sử dụng trong trường hợp thật cần thiết.

****Lưu ý: Không sử dụng ghi chú cuối trang (footnote).***

